

Số: /2022/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án áp dụng cơ chế đặc thù  
thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam  
giai đoạn 2022 - 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 199/TTr-SXD ngày 16 tháng 12 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án áp dụng cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

b) Quyết định này quy định đối với các công trình theo Quyết định số 2814/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

## 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

**Điều 2.** Nội dung quy định về các chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án được quy định chi tiết tại Phụ lục đính kèm Quyết định này.

## **Điều 3. Xử lý chuyển tiếp**

1. Dự toán xây dựng đã được thẩm định hoặc đã được phê duyệt trước ngày có hiệu lực của quy định này thì không phải thẩm định hoặc phê duyệt lại. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức xác định lại dự toán xây dựng hoặc dự toán gói thầu theo cơ cấu dự toán và chi phí hỗ trợ này.

2. Các gói thầu chưa phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trước ngày quy định này có hiệu lực: Chủ đầu tư tự thực hiện việc cập nhật dự toán gói thầu để xác định lại giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Các gói thầu đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu nhưng chưa đóng thầu kể từ ngày quy định này có hiệu lực thì chủ đầu tư xem xét, quyết định việc cập nhật dự toán gói thầu để xác định lại giá gói thầu làm cơ sở lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đảm bảo chi phí thấp nhất. Trường hợp đã đóng thầu trước ngày quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo nội dung của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất đã phát hành và tham dự; không phải cập nhật lại giá gói thầu.

4. Trường hợp cần thiết, người quyết định đầu tư, chủ đầu tư quyết định việc cập nhật, thẩm định, phê duyệt lại dự toán xây dựng theo thẩm quyền.

## **Điều 4. Trách nhiệm của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành**

Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình đơn giản đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc chuyên ngành quản lý.

## **Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù áp dụng theo quy định tại Quyết định này.

## **Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình đơn giản đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trên địa bàn do mình quản lý.

2. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác lập, thẩm định hồ sơ xây dựng công trình đơn giản khi Ủy ban nhân dân cấp xã không đủ điều kiện năng lực để thực hiện.

## **Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Hướng dẫn, kiểm tra Ban Quản lý cấp xã lập hồ sơ xây dựng công trình đơn giản của các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trên địa bàn do mình quản lý hoặc đề nghị cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ việc lập hồ sơ (nếu có).

2. Tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình đơn giản được áp dụng cơ chế đặc thù trên địa bàn do mình quản lý theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp không đủ năng lực để thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp xã phải có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn do mình quản lý.

## **Điều 8. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2023.

## **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng các cơ quan liên quan; các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban Dân tộc;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Quảng Nam;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Trí Thanh**